

Bản án số: 385/2022/HS-PT

Ngày 28/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phong;

Thẩm phán: Ông Mai Văn Quang, ông Hoàng Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tường Thị H, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Cẩm Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2022, tại Trụ sở Tòa án Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 936/2021/TLPT-HS ngày 22/12/2021; Do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 245/2021/HSST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội.

Các bị cáo bị kháng nghị:

1. Nguyễn Huy L, sinh năm 1976; ĐKKHKT và nơi ở: Đội 9, xã Đ, huyện T, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 09 /12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1953 và con bà Nguyễn Thị T; Vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1980; Có 02 con, sinh năm 2004 và 2000; Gia đình có 03 anh em, bị cáo thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2020, đến nay tại trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

2. Nguyễn Đình T, sinh năm 1989; ĐKKHKT: thôn P, xã C, huyện V, Nam Đ; Ở tại: Xóm C, xã H, huyện T, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Đình Ph và con bà Trần Thị Đ; Vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 2000; Có 01 con sinh năm 2020; Gia đình có 03 anh em, bị cáo thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2020, đến nay tại trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

3. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1982; ĐKKHKT và nơi ở: Thôn P, xã D Thái, huyện T, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn H và con bà Trần Thị D; Vợ: Nguyễn Thúy H, sinh năm 1994; Có 02 con, sinh năm 2016 và sinh năm 2010; Gia đình có 03 anh em, bị cáo thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/5/2019, Công an huyện T xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc (đã hết thời hạn bị coi là đã bị xử lý vi phạm hành chính).

Bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 15/7/2021. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ - Công an huyện T (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hữu T sinh năm: 1970; HKTT: Đội 9, xã Đ, huyện T, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau:

Khoảng tháng 6/2020, Nguyễn Huy L thuê quán Karaoke "D" (Địa chỉ: Đội 9, xã Đ, huyện T, Hà Nội) của anh Nguyễn Hữu T (Sinh năm: 1970; HKTT: Đội 9, xã Đ, huyện T, Hà Nội) để kinh doanh dịch vụ hát Karaoke. Sau khi thuê được quán, L một mình quản lý hoạt động kinh doanh và phục vụ khách đến hát Karaoke. Khoảng tháng 9/2020, có một nam thanh niên đến hát tại quán và tự giới thiệu tên là Ng (hiện chưa xác Đ). Ng bảo L lưu số điện thoại 0961263012 của Ng, nếu L cần ma túy thì gọi cho Ng. Thời gian sau đó, Ng không đến quán nên giữa L và Ng không liên lạc với nhau.

Tối ngày 21/12/2020, Nguyễn Đình T và Nguyễn Văn Đ đến quán Karaoke "D" chơi. Tại phòng khách tầng 1 của quán Karaoke "D", T và Đ gặp và cùng nói chuyện với L. Trong khi nói chuyện, T bảo với L biết chỗ nào bán ma túy "Ke kim tuyến" thì mua hộ cho T, để T cùng với các bạn của T đến quán Karaoke của L sử dụng ma túy. L bảo với T để L hỏi xem có người nào bán ma túy không và chưa chắc chắn sẽ mua được. T bảo với L nếu hỏi được ma túy thì gọi điện thoại cho T. Sau khi nói chuyện xong, T và Đ cùng nhau đi về. Ngày 22/12/2020, L gọi điện hỏi Ng có bán ma túy "Ke kim tuyến" không. Ng nói có bán loại ma túy này. Ngày 23/12/2020, L gọi điện cho T bảo đã hỏi được chỗ có bán ma túy "Ke kim tuyến" nên T đã nhờ L mua hộ 02 "chỉ" ma túy "Ke" và 06

viên nén ma túy "Kẹo". L đồng ý nhưng L chưa mua hộ ma túy cho T ngay, mà chờ nhóm của T đến quán thì mới mua hộ cho T số ma túy này. Sau khi đã nhờ L mua hộ ma túy, T và Đ bàn bạc và thống nhất rủ Đỗ Thị Hồng Th (Tên gọi khác: T; Sinh năm: 1987; HKTT: ngách 52/24 Y, phường V, quận H, Hà Nội), cùng nhóm bạn của Th, ngày 24/12/2020 sẽ cùng đến quán Karaoke "D", để sử dụng trái phép chất ma túy. Sau đó, T gọi điện thoại bảo L: Khoảng 23 giờ ngày 24/12/2020, T cùng các bạn sẽ đến quán của L sử dụng ma túy, để L chuẩn bị ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và phòng hát Karaoke cho nhóm của T. L đồng ý.

Tối ngày 24/12/2020, T và Đ ngồi uống rượu với nhau. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Đ gọi điện thông báo cho L: Khoảng 23 giờ cùng ngày, nhóm của Đ và T đến quán của L sử dụng ma túy, mục đích để L chuẩn bị phòng hát Karaoke cho nhóm của Đ và T. L đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong, T gọi điện rủ Nguyễn Văn T (Sinh năm: 1992; HKTT: thôn Q, xã Q, huyện T, Hà Nội) đến quán Karaoke "D", để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. T đồng ý. Còn Đ gọi điện thoại rủ Nguyễn T H (Sinh năm: 1976; HKTT: thôn D, xã D, huyện T, Hà Nội) đến quán Karaoke "D", để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. H đồng ý. Sau khi gọi điện xong, Đ và T thuê xe taxi đến đón H và cùng nhau đi đến quán Karaoke "D" do L quản lý để sử dụng ma túy.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, có 06 nam thanh niên (hiện chưa xác Đ) đến quán Karaoke "D" do L quản lý và thuê phòng 3 tầng 2 để hát Karaoke. Một trong số đối tượng này nhờ L mua hộ 01 "chỉ" ma túy "Ke" để sử dụng trong phòng hát Karaoke của L và gọi 06 nhân viên nữ đến phòng hát để phục vụ hát Karaoke và rót bia. Lúc này, L cũng đã nhận được điện thoại của Đ nói sẽ đến quán Karaoke "D" để sử dụng ma túy nên L đồng ý mua hộ ma túy cho nhóm đối tượng trên. L gọi điện thoại bảo Ng bán cho L 03 "chỉ" ma túy "Ke" và 06 viên nén ma túy "Kẹo", với mục đích mua hộ 02 chỉ ma túy "Ke" và 06 viên ma túy "Kẹo" cho nhóm của T và 01 chỉ ma túy "Ke" nhóm đối tượng nam thanh niên thuê phòng 3 tầng 2, để cho các đối tượng này sử dụng trái phép chất ma túy, tại quán Karaoke do L quản lý. Ng đồng ý. Tiếp đó, L gọi điện bảo nhóm nhân viên nữ gồm: Nguyễn Thị Xuân D (Sinh ngày: 06/6/2005; tại thời điểm này: 15 năm 06 tháng 18 ngày tuổi; HKTT: Đội 16, xã N, huyện H, Nam Đ), Nguyễn Tr A (Sinh ngày: 26/6/2006; tại thời điểm này: 14 năm 05 tháng 28 ngày tuổi; HKTT: thôn T, xã T, huyện B, Quảng Bình), Trần Thị H (Sinh ngày:

01/3/2003; tại thời điểm này: 17 năm 09 tháng 23 ngày tuổi; HKTT: thôn C, xã Hồng T, huyện K, Thái Bình), Bàn Thị H (Sinh năm: 1999; HKTT: thôn P, xã M, huyện Y, Yên Bái), Nguyễn Thị Th (Sinh năm: 2000; HKTT: thôn T, huyện B, Quảng Bình), Nguyễn Thị Tr (Sinh năm: 2000; HKTT: thôn Đ, xã T, huyện N, Thanh Hóa), đến quán Karaoke của L để phục vụ hát Karaoke và rót bia cho khách. Sau đó, nhóm nhân viên nữ nói trên đến quán Karaoke "D" và được L dẫn lên phòng 03 tầng 02 phục vụ hát Karaoke và rót bia cho nhóm đối tượng nam thanh niên nói trên.

Khoảng 21 giờ 30' cùng ngày, Ng đến quán Karaoke "D" gặp và bán cho L 03 "chỉ" ma túy "Ke" (mỗi "chỉ" ma túy "Ke" được đựng trong 01 túi nilon) và 01 túi nilon chứa 06 viên nén ma túy "Kẹo" với giá 16.500.000 đồng (trong đó: 01 "chỉ" ma túy "Ke" có giá 3.500.000 đồng; 01 viên nén ma túy "Kẹo" có giá 1.000.000 đồng).

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T, Đ và H đến quán Karaoke "D" và được L đưa vào phòng 1 - tầng 1. Sau khi vào phòng, T một mình đi ra quầy lễ tân gặp L để lấy số ma túy đã nhờ L mua hộ. L đưa cho T 02 túi nilon chứa 02 chỉ ma túy "Ke" và 01 túi nilon chứa 06 viên nén ma túy "Kẹo" và bảo mua hộ T với giá 13.000.000 đồng. T cầm số ma túy nói trên và chuyển số tiền 13.000.000 đồng vào tài khoản của L. Sau khi lấy được ma túy, T đi vào phòng hát và đặt số ma túy nói trên lên bàn trong phòng hát để cả nhóm cùng nhau sử dụng. Sau khi T đi vào phòng hát, L gọi điện báo Phan Thị Tuyết T (Sinh ngày: 10/01/2002; HKTT: Buôn Ea, xã C, huyện E) đến quán Karaoke "D" phục vụ hát và rót bia cho nhóm của T.

Tại phòng hát, Đ sử dụng ứng dụng Zalo trên điện thoại của Đ, gọi "video call" rủ Th và các bạn của Th đến quán Karaoke "D" để cùng nhau sử dụng ma túy. Lúc này, Th đang ăn tối cùng với Phạm Thanh Th (Sinh năm: 1988; HKTT: Số B, lô 10 L, phường H, quận L, Hải Phòng), Nguyễn Thùy D (Sinh năm: 1995; HKTT: Phố G, thị trấn T, huyện T, Thanh Hóa), Lê Thị D (Sinh năm: 1993; HKTT: Tổ dân phố 1, thị trấn T, huyện Tr, Thanh Hóa), Nguyễn Thị Hồng H (Sinh năm: 1991; HKTT: Số chung cư CT6-12, ngách Y, phường V, quận H, Hà Nội), Nguyễn Đức A (Sinh năm: 1995; HKTT: P-C9B ngõ H, phường L, quận Đ, Hà Nội), tại khu vực phố Hàm L, quận H, Hà Nội. Nghe thấy Đ rủ cả nhóm sử dụng trái phép chất ma túy, Th, Thúy, Thùy D, Thị D, H, Đức A đều đồng ý. Sau đó, nhóm của Th cùng nhau thuê taxi đến quán Karaoke "D", để cùng nhóm của T và Đ sử dụng trái phép chất ma túy.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T đến và vào trong phòng 1 - tầng 1 gặp T, Đ và H. Lúc này, Tr cũng đến quán Karaoke "D" và được L đưa vào phòng 1 - tầng 1 để phục vụ hát Karaoke và rót bia cho nhóm của T. Khi Tr phục vụ trong phòng, T lấy 01 viên nén ma túy "Kẹo" bẻ ra làm 02 phần và lấy 1/2 viên đưa cho Tr sử dụng. Tr cầm 1/2 viên ma túy do T đưa cho vào miệng và uống cùng với nước ngọt. Đ cũng lấy 01 viên ma túy "Kẹo" trong túi nilon do T để trên mặt bàn bẻ làm 02 phần. Đ cho 1/2 viên nén ma túy "Kẹo" vào trong miệng và uống cùng với nước ngọt, rồi đưa 1/2 viên nén ma túy "Kẹo" còn lại cho H sử dụng. H cầm 1/2 viên nén ma túy "Kẹo" do Đ đưa và uống cùng với nước ngọt. Khoảng 15 phút sau, L cầm đĩa sứ, thẻ nhựa cứng, bật lửa đưa vào trong phòng 1 - tầng 1 cho nhóm của T sử dụng ma túy. Sau khi L đi ra khỏi phòng, T thấy có ma túy "Ke" và dụng cụ sử dụng ma túy (đĩa sứ, thẻ nhựa cứng, bật lửa) do L để trên mặt bàn nên T tự đổ ma túy "Ke" trong túi nilon ra đĩa sứ, rồi dùng thẻ nhựa cứng "xào ke" (nghiền trộn ma túy "Ke") để T sử dụng một mình. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Th, Th, Tr, Thị D, H, Đức A đến quán Karaoke "D" và đi vào trong phòng 1 - tầng 1. Sau đó, tất cả các đối tượng trong phòng 1 - tầng 1 như đã nêu trên cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. T, T, Th, Thúy, Thùy D, H, Đức A mỗi đối tượng sử dụng 1/2 viên nén ma túy "Kẹo" và dùng ống hút tự tạo hít ma túy "Ke" trên đĩa sứ để trên mặt bàn. Tr sử dụng ống hút tự tạo hít ma túy "Ke" trên mặt bàn. Thị D sử dụng 1/2 viên ma túy "Kẹo".

Sau khi mang đĩa sứ, thẻ nhựa cứng, bật lửa cho nhóm của T để sử dụng trái phép chất ma túy, L tiếp tục cầm theo 01 túi nilon chứa 01 "chỉ" ma túy "Ke", đĩa sứ, thẻ nhựa cứng, bật lửa vào phòng 3 - tầng 2 cho nhóm 06 nam thanh niên và 06 nữ nhân viên phục vụ hát Karaoke sử dụng trái phép chất ma túy. L nói với nam thanh niên trong phòng này: L đã mua hộ 01 chỉ ma túy "Ke" với giá 3.500.000 đồng. L và nam thanh niên này thỏa thuận và thống nhất: Sau khi nhóm nam thanh niên này hát và sử dụng ma túy xong sẽ trả tiền số 3.500.000 đồng L mua hộ ma túy và toàn bộ tiền dịch vụ phòng hát sau. Sau khi thỏa thuận xong, L trực tiếp đổ ma túy "Ke" từ trong túi nilon ra đĩa, dùng thẻ nhựa cứng "xào ke" (nghiền, trộn ma túy "Ke") cho nhóm nam thanh niên này sử dụng, rồi dùng chiếc điện thoại Iphone màu đen của L kết nối với thiết bị âm thanh trong phòng, mở nhạc cho nhóm nam thanh niên này sử dụng ma túy. Tại đây, toàn bộ 06 nam thanh niên nói trên, cùng với 06 nhân viên nữ gồm: Xuân D, Tr A, H, Thị H, Th và Tr cùng nhau sử dụng ống hút tự tạo hít ma túy "Ke" trên đĩa do L mang vào trong phòng. Đến khoảng gần 01 giờ ngày 25/12/2020,

toàn bộ nhóm nam thanh niên bỏ đi khỏi phòng 3 - tầng 2, chỉ còn lại 06 nhân viên nữ tiếp tục ở lại phòng hát và sử dụng ma túy.

Hồi 01 giờ 30 phút ngày 25/12/2020, tổ công tác của phòng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính quán Karaoke "D", ở Đội 9, xã Đ, huyện T, Hà Nội do Nguyễn Huy L quản lý phát hiện:

- Nguyễn Huy L đang đứng ở quầy lễ tân.

- Bên trong phòng 1 - tầng 1 có 11 đối tượng gồm: Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn T H, Nguyễn Văn T, Phan Thị Tuyết Tr, Nguyễn Đức A, Nguyễn Thị Hồng H, Nguyễn Thị Thùy D, Lê Thị D, Đỗ Thị Hồng Th và Phạm Thanh Th. Trên mặt bàn trong phòng có: 02 đĩa sứ màu trắng, trên bề mặt dính tinh thể màu trắng; 02 tàu hút tự tạo và 02 thẻ nhựa cứng (thẻ Sim); 01 túi nilon (kích thước 3x5cm) bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon (kích thước 2x2cm) bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 hộp giấy kích thước (02x3x10)cm bên trong có 03 điều thảo mộc. Các đối tượng trong phòng khai nhận tinh thể màu trắng trên các đĩa sứ và trong các túi nilon là ma túy "Ke".

- Bên trong phòng 3 tầng 2 quán Karaoke có 06 đối tượng gồm: Nguyễn Thị Tr, Bàn Thị H, Nguyễn Tr A, Nguyễn Thị Th, Trần Thị H, Nguyễn Thị Thùy D. Trên mặt bàn trong phòng có: 01 đĩa sứ màu trắng, trên bề mặt có tinh thể màu trắng; 01 thẻ cứng màu đen; 01 tàu hút tự tạo bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 túi nilon màu trắng; trên bề mặt tủ âm ly trong phòng có 01 điện thoại Iphone màu đen. Các đối tượng trong phòng này cùng khai nhận tinh thể màu trắng bên bề mặt đĩa sứ là ma túy "Ke".

Tổ công tác đã T hành thu giữ niêm phong toàn bộ tang vật và đưa các đối tượng liên quan về trụ sở Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội để giải quyết.

Ngoài ra, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội còn thu giữ:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen (bên trong có 01 Sim số 0368150676), 01 CMND mang tên Nguyễn Huy L và số tiền 2.000.000 đồng của Nguyễn Huy L;

- 01 ví da, 01 thẻ căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe cùng mang tên Nguyễn Đình T, số tiền 5.500.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen (bên trong lắp Sim số 0973978111) và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen (bên trong lắp Sim số 0986950188) của Nguyễn Đình T;

- 01 ví da, 01 chứng minh nhân dân và 01 đăng ký xe mô tô BKS: 29Y5- cùng mang tên Nguyễn Văn Đ, số tiền 2.500.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng;

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị Tuyết Tr và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc của Phan Thị Tuyết Tr;

- 01 túi xách màu nâu, 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Thị Hồng Th, số tiền 1.900.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám và 01 điện thoại Iphone màu trắng của Đỗ Thị Hồng Th;

- 01 ví da màu đen, số tiền 1.350.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu trắng, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng của Phạm Thanh Th;

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen và số tiền 500.000 đồng của Nguyễn Văn T;

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen của Nguyễn T H;

- 01 túi xách màu trắng và 01 điện thoại di động màu xanh của Nguyễn Thùy D;

- 01 túi xách màu nâu, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lê Thị D và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng của Lê Thị D;

- 01 túi xách màu đen và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh của Nguyễn Thị Hồng H;

- 01 túi ví giả da màu đen, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đức A, số tiền 1.000.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng của Nguyễn Đức A;

- 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu đen của Nguyễn Thị Thùy D;

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng của Hoàng Thị H;

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng và 01 điện thoại Iphone màu vàng của Nguyễn Thị Th;

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng của Trần Thị H;

- 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu đỏ của Nguyễn Thị Tr;

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng vàng của Nguyễn Tr A.

T hành xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Huy L, Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn T H, Nguyễn Văn T, Phan Thị Tuyết Tr, Nguyễn Đức A, Nguyễn Thị Hồng H, Nguyễn Thị Thùy D, Lê Thị D, Đỗ Thị Hồng Th, Phạm Thanh Th, Nguyễn Thị Tr, Hoàng Thị H, Nguyễn Tr A, Nguyễn Thị Th, Trần Thị H và Nguyễn Thị Thùy D. Kết quả xét nghiệm xác Đ tất cả các đối tượng nói trên đều dương tính với ma túy tổng hợp.

T hành khám xét khẩn cấp quán Karaoke D do Nguyễn Huy L quản lý, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội thu giữ: 05 quyển hóa đơn thanh toán và 10 thẻ nhựa cứng.

Ngày 25/12/2020, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết Định trưng cầu giám Định đối với số vật chứng thu giữ.

Tại bản kết luận giám Định số 28/KLGĐ-PC09 ngày 01/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tang vật thu giữ tại phòng 1 quán Karaoke D: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon kích thước (3x5)cm là ma túy loại Ketamine, khối lượng 2,473 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon kích thước (2x2)cm là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,802 gam; Thảo mộc bên trong 03 túi đều là Cần sa, tổng khối lượng là 0,516 gam; Tinh thể trắng bên trên bề mặt 01 đĩa sứ là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,233 gam; Tinh thể trắng bên trên bề mặt 01 đĩa sứ là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,052 gam; 02 tẩu hút tự tạo, 02 thẻ sim đều dính ma túy loại Ketamine.

- Tang vật thu giữ tại phòng 3 (tầng 2) quán Karaoke D: Tinh thể màu trắng trên mặt 01 đĩa sứ là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,072 gam; 01 tờ tiền 10.000 đồng cuộn thành ống, 01 thẻ nhựa và 01 vỏ túi nilon đều có dính ma túy loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Huy L, Nguyễn Đình T và Nguyễn Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Nguyễn Huy L khai nhận: L mua hộ ma túy cho T và nhóm nam thanh niên thuê phòng 3 tầng 2 quán Karaoke "D", để cho các đối tượng này sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không thu tiền lời hay lợi ích vật chất khác. T đã trả cho L số tiền 13.000.000 đồng, mà L mua hộ ma túy cho T, còn 06 nam thanh niên nói trên đã bỏ đi khỏi quán Karaoke "D" và chưa trả cho L số tiền 3.500.000 đồng mà L đã mua hộ ma túy cho nhóm này.

Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn T H, Nguyễn Văn T, Phan Thị Tuyết Tr, Nguyễn Đức A, Nguyễn Thị Hồng H, Nguyễn Thị Thùy D, Lê Thị D, Đỗ Thị Hồng Th và Phạm Thanh Th khai nhận: T là người bỏ tiền mua ma túy cho tất cả nhóm cùng sử dụng nhưng không thu tiền hay lợi ích vật chất khác.

Nguyễn Văn T khai nhận: 01 hộp giấy kích thước (02x3x10)cm bên trong có 03 túi thảo mộc - Cần sa thu giữ tại phòng 1 tầng 1 quán Karaoke "D", là do một người bạn của T tên là Bờm (không rõ họ tên địa chỉ) cho T để sử dụng, vào ngày 22/12/2020. T cất giấu hộp giấy có 03 túi thảo mộc - Cần Sa nói trên

trong người để sử dụng cho bản thân. Sau đó, T mang số ma túy Cần sa này đến phòng 1 - tầng 1 quán Karaoke "D" thì bị phát hiện thu giữ.

Quá trình điều tra xác Đ: Nguyễn Đình T đặt ma túy "Ke" trên mặt bàn trong phòng để các đối tượng khác tự "xào" và sử dụng ma túy "Ke". T và Đ không phân công, chỉ đạo ai "xào" ma túy "Ke" cho người khác sử dụng. T được T rủ đến quán Karaoke "D" để sử dụng ma túy. Khi vào trong phòng 1 - tầng 1, T đã thấy có ma túy "Ke" để trên mặt bàn nên tự đổ ra đĩa sứ và dùng thẻ cứng "xào" ma túy "Ke", rồi sử dụng một mình trước, mà không có mục đích "xào" ma túy "Ke" cho các đối tượng khác sử dụng. Các đối tượng khác cũng tự "xào" và sử dụng ma túy "Ke". Do đó, T không đồng phạm với Nguyễn Huy L, Nguyễn Đình T và Nguyễn Văn Đ nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện T không xử lý đối với T về hành vi này

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 24/12/2020, Nguyễn Huy L là quản lý Karaoke "D" thuộc Đội 9, xã Đ, huyện T, TP Hà Nội đã cung cấp ma túy tổng hợp Ketamine, ma túy tổng hợp dạng viên nén (gọi là "Kẹo"), đĩa sứ, thẻ nhựa cứng, ống hút tự tạo, bật lửa và địa điểm là phòng 1 tầng 1 quán Karaoke "D" cho Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn T H, Nguyễn Văn T, Phan Thị Tuyết Tr, Nguyễn Đức A, Nguyễn Thị Hồng H, Nguyễn Thị Thùy D, Lê Thị D, Đỗ Thị Hồng Th và Phạm Thanh Th sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời, L còn cung cấp ma túy tổng hợp Ketamine, đĩa sứ, thẻ nhựa cứng, ống hút tự tạo, bật lửa và địa điểm là phòng 3 tầng 2 quán Karaoke "D" cho Nguyễn Thị Xuân D (15 tuổi 06 tháng 18 ngày), Nguyễn Tr A (14 tuổi 05 tháng 28 ngày), Trần Thị H (17 tuổi 9 tháng 23 ngày), Bàn Thị H, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị Tr và 06 đối tượng nam thanh niên (hiện chưa xác Đ) sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 22/12/2020 bị cáo Nguyễn Đình T, cùng Nguyễn Văn Đ có hành vi cung cấp ma túy tổng hợp Ketamine, ma túy tổng hợp dạng viên nén (gọi là "Kẹo"), thuê địa điểm phòng 1 tầng 1 quán Karaoke "D" do L quản lý để hai bị cáo cùng Nguyễn T H, Nguyễn Văn T, Phan Thị Tuyết Tr, Nguyễn Đức A, Nguyễn Thị Hồng H, Nguyễn Thị Thùy D, Lê Thị D, Đỗ Thị Hồng Th và Phạm Thanh Th sử dụng trái phép chất ma túy.

Đến hồi 01 giờ 30 phút ngày 25/12/2020, khi các đối tượng đang cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy thì bị tổ công tác của phòng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính phát hiện, thu giữ niêm phong: 3,56 gam ma túy tổng hợp loại Ketamine, 02 đĩa sứ, 02 tàu hút tự tạo và

02 thẻ nhựa cứng, tại phòng 1 tầng 1 quán Karaoke "D"; 1,072 gam ma túy tổng hợp loại Ketamine, 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa cứng, 01 tàu hút tự tạo, tại phòng 3 tầng 2 quán Karaoke "D".

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng số 146/CT-VKSTT ngày 27/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Huy L đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tội danh và hình phạt quy Đ tại điểm b và c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình T và Nguyễn Văn Đ đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tội danh và hình phạt quy Đ tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 (Bị cáo phạm tội lần đầu) Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 BLTTHS 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Huy L mức án tù 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt ngày 25/12/2020.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 (Bị cáo phạm tội lần đầu) Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 BLTTHS 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T mức án tù 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt ngày 25/12/2020.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án tù 07 năm tù đến 08 năm. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt ngày 15/7/2021.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 245/2021/HSST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội quyết Đ:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Huy L, Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy L 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/12/2020.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/12/2020.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15/7/2021.

Ngoài ra Bản án còn quyết Đ xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 10/12/2021 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội kháng cáo đề nghị hủy án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo đều nhận tội và trình bày: Các bị cáo mua số ma túy trên về nhằm mục đích để sử dụng, số ma túy vẫn đang ở trên bàn để mọi người cùng sử dụng, khi đang sử dụng thì bị bắt; nếu không bị bắt thì các bị cáo và mọi người sẽ cùng sử dụng hết số ma túy đó.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm kháng nghị; đề nghị Hội đồng xét xử hủy án sơ thẩm, giao hồ sơ về cho cấp sơ thẩm điều tra truy tố, xét xử lại đối với các bị cáo về hai tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Các bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện viện kiểm sát.

NHẬN Đ CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ:

[1] Về hình thức: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 24/12/2020, Nguyễn Huy L dùng quán Karaoke "D" tại Đội 9, xã Đ, huyện T, TP Hà Nội thuộc quyền quản lý của mình làm địa điểm cho các đối tượng sử dụng chất ma túy. L đã cung cấp ma túy tổng hợp Ketamine, ma túy tổng hợp dạng viên nén (gọi là "Kẹo"), đĩa sứ, thẻ nhựa cứng, ống hút tự tạo, bật lửa cho nhóm Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn T H,

Nguyễn Văn T, Phan Thị Tuyết Tr, Nguyễn Đức A, Nguyễn Thị Hồng H, Nguyễn Thị Thùy D, Lê Thị D, Đỗ Thị Hồng Th và Phạm Thanh Th sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 1 tầng 1 quán Karaoke "D". Đồng thời trong cùng thời gian đó, L còn cung cấp ma túy tổng hợp Ketamine, đĩa sứ, thẻ nhựa cứng, ống hút tự tạo, bật lửa và địa điểm cho Nguyễn Thị Xuân D (15 tuổi 06 tháng 18 ngày), Nguyễn Tr A (14 tuổi 05 tháng 28 ngày), Trần Thị H (17 tuổi 9 tháng 23 ngày), Bàn Thị H, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị Tr và 06 đối tượng nam thanh niên (hiện chưa xác Đ) sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 3 tầng 2 quán Karaoke "D". Hành vi bố trí, sắp xếp, cung cấp ma túy, địa điểm, pH tiện, dụng cụ để các đối tượng sử dụng ma túy của bị cáo Nguyễn Huy L đã cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy Đ tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự 2015.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Huy L đã dùng quán thuộc quyền quản lý của mình làm địa điểm cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy đồng thời cung cấp ma túy, đĩa sứ, thẻ nhựa cứng, ống hút tự tạo, bật lửa cho nhóm Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn Đ và một số người khác nhằm mục đích để sử dụng; Số ma túy vẫn để trên bàn ở trong phòng, khi mọi người đang sử dụng thì bị bắt và thu giữ số ma túy là *"Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon kích thước (3x5)cm là ma túy loại Ketamine, khối lượng 2,473 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon kích thước (2x2)cm là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,802 gam; Thảo mộc bên trong 03 túi đều là Cần sa, tổng khối lượng là 0,516 gam; Tinh thể trắng bên trên bề mặt 01 đĩa sứ là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,233 gam; Tinh thể trắng bên trên bề mặt 01 đĩa sứ là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,052 gam; 02 cây hút tự tạo, 02 thẻ sim đều dính ma túy loại Ketamine."*

Vật chứng thu giữ tại phòng 3 (tầng 2) quán Karaoke D: Tinh thể màu trắng trên mặt 01 đĩa sứ là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,072 gam; 01 tờ tiền 10.000 đồng cuộn thành ống, 01 thẻ nhựa và 01 vỏ túi nilon đều có dính ma túy loại Ketamine".

Quan điểm của Viện kiểm sát cho rằng hành vi nêu trên của các bị cáo phạm hai tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là không phù hợp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Các quyết Đ khác không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

I. Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội.

II. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 245/2021/HSST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Huy L, Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo:

Nguyễn Huy L 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/12/2020.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo:

Nguyễn Đình T 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/12/2020.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo:

Nguyễn Văn Đ 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15/7/2021.

2. Các quyết Đ của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS Tp Hà Nội;
- Tòa án và VKS huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Phong

